

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH

**CÔNG KHAI LẤY Ý KIẾN KHU DÂN CƯ CÁC TRƯỜNG HỢP ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT LẦN ĐẦU (Kèm theo Thông báo số /UBND-KT ngày của UBND xã Cẩm Duệ)**

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
1	Trần Thị Đào	Cẩm Duệ	Ái Quốc	Cẩm Duệ	488,6	488,6	0,0	195	126	Do cha mẹ là ông Trần Điềm, bà Nguyễn Thị Thú, tạo lập làm nhà ở từ năm 1957, đến năm 2023 thừa kế cho bà Đào	
2	Lê Xuân Hạnh	Cẩm Duệ	Hoa Thám	Cẩm Duệ	478,9	400,0	78,9	3	116	Do UBND xã giao đất trái thẩm quyền năm 2002	
3	Trần Văn Thuyết, Bùi Thị Chương	Cẩm Duệ	Thường Kiệt	Cẩm Duệ	1404,3	1404,3	0,0	54	101	Do vợ chồng tạo lập làm nhà ở từ năm 1979 đến nay	
4	Dương Hương	Cẩm Duệ	Ái Quốc	Cẩm Duệ	425,4	200	225,4	12	127	Nhà nước giao đất sử dụng làm nhà ở từ năm 1992 đến nay	
5	Ông Lê Anh Từ	Cẩm Duệ	Mỹ Trung	Cẩm Duệ	929,1	0,0	929,1	707	15	Do ông Lê Viết, bà Trần Thị Viết tạo lập sử dụng từ năm 1947, đến năm 2025 thừa kế cho ông Từ	
6	Phạm Thị Huyền	Cẩm Duệ	Mỹ Sơn	Cẩm Duệ	1858,4	0,0	1858,4	444	24	Do vợ chồng tạo lập trồng cây lâu năm từ năm 1995 đến nay	
7	Nguyễn Khắc Cừ	Cẩm Duệ	Mỹ Thành	Cẩm Duệ	840,6	840,6	0,0	154	84	Do ông Nguyễn Khắc Đàm và bà Nguyễn Thị Thọ sử dụng làm nhà ở năm 1945, đến năm 2025 thừa kế cho ông Cừ toàn bộ thửa đất	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
8	ông Nguyễn Viết Trị, bà Dương Thị Ngụ	Cầm Duệ	Bộc Nguyên	Cầm Duệ	395,3	0,0	395,3	103	121	Do vợ chồng tạo lập trồng cây lâu năm từ năm 1992 đến nay	